

Số: 499/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 477/2026/TLST-HNGĐ ngày 10/7/2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Trần Hải Yến**, sinh năm 2000; Căn cước số 008300007621 do Bộ Công an cấp ngày 10/11/2025.

2. Anh **Bùi Văn Thiện**, sinh năm 2001; Căn cước số 001099014196 do Bộ Công an cấp ngày 17/04/2025.

Cùng địa chỉ: Thôn Đồng Vàng, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Hải Yến và anh Bùi Văn Thiện đăng ký kết hôn ngày 01/11/2019 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Mãn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội (nay là xã Phú Cát, thành phố Hà Nội) là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cãi vã do bất đồng quan điểm sống, chung sống không hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra, gia đình hai bên có biết và hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, vợ chồng sống ly thân từ năm 2025. Chị Yến, anh Thiện xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét mâu thuẫn của anh, chị đã kéo dài, không thể hàn gắn được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2] *Về con chung*: Chị Trần Hải Yến và anh Bùi Văn Thiện có 01 con chung là cháu Bùi Thủy Tiên, sinh ngày 31/03/2020. Khi ly hôn, chị Yến, anh

Thiện thống nhất giao cháu Tiên cho anh Thiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Thiện không yêu cầu chị Yến cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Yến đến khi có quyết định thay đổi khác;

Chị Yến có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không được ai cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

[3] **Về tài sản chung, công nợ chung:** Chị Trần Hải Yến và anh Bùi Văn Thiện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] **Về lệ phí:** Chị Trần Hải Yến và anh Bùi Văn Thiện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Hải Yến và anh Bùi Văn Thiện.

1.2. Về con chung: Chị Trần Hải Yến và anh Bùi Văn Thiện có 01 con chung là cháu Bùi Thủy Tiên, sinh ngày 31/03/2020. Khi ly hôn, chị Yến, anh Thiện thống nhất giao cháu Tiên cho anh Thiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Thiện không yêu cầu chị Yến cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Yến đến khi có quyết định thay đổi khác;

Chị Yến có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Trần Hải Yến và anh Bùi Văn Thiện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Trần Hải Yến và anh Bùi Văn Thiện mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Yến, anh Thiện đã nộp tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai số 0000859 ngày 10/7/2026 của Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 10 – Hà Nội (02 bản);
- Cơ quan THADS TP. Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 10 – Hà Nội;
- UBND xã Phú Cát, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HSVDS/VP.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Thịnh